

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2017/HS-ST
Ngày 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu;
2. Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:144/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Vũ K, sinh ngày 29-12-1997 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu TT và nơi cư trú: Tổ 12 ấp BH, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Mai Hữu B và bà Trần Thị N; Anh, chị em ruột: Không; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bị cáo K 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy năm 2015, năm 2016; Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/6/2017 chuyển tạm giam từ ngày 26-6-2017 đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Lê Trung Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp AH, xã AB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu phố H, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 16-6-2017 do quen biết nhau từ trước nên K điện

thoại kêu Q điều khiển xe mô tô đến quán nước trước Trường Trung học phổ thông CT thuộc thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh chở K đi mua ma túy cùng nhau sử dụng, Q đồng ý. Trên đường đi Q gặp Nguyễn Hoài S, sinh năm 2000 đang trên đường đến trường để rước bạn nên đi cùng. Khi đến trước Trường THPT CT thì Q gặp K và Lê Văn N, sinh năm 1983 ngụ tại khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đang ngồi uống nước trong quán. Lúc này K kêu Q chở K và N đi, nhưng Q sợ chở N và K bị Công an bắt, nên Q chở K và kêu S chở N. Khi đi đến đường TQ, khu phố H, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, K kêu Q, S vào quán uống nước ngồi chờ và mượn xe mô tô biển số 70 L1- 231.23 của Q đi mua ma túy về sử dụng, Q đồng ý. Sau khi mượn được xe của Q, trên đường đi N rủ K đem xe của Q thế chấp lấy tiền chơi game bắn cá, K đồng ý. K chở N đến nhà anh Trần Thanh T, sinh năm 1982, ngụ tại khu phố H, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh N đem xe vào thế chấp cho T, N nói với K thế chấp được 3.600.000 đồng. Sau khi thế chấp xe N là người cất giữ và chi trả tiền khi N và K chơi game bắn cá, mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số: 35/KLĐG -TTHS ngày 23-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TN, tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô hai bánh biển số 70L1 - 231.23 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen bạc số máy 5C6J004250, số khung C6J0DY004246 có giá trị 12.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 70L1 - 231.23 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius đã trả cho anh Lê Trung Q chủ sở hữu. Anh Q không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với anh Trần Thanh T đã nhận thế chấp xe mô tô 70L1 - 231.23 do Lê Văn N, Mai Vũ K đem đến thế chấp số tiền 2.000.000 đồng, T đã giao nộp xe cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN và không yêu cầu N, K bồi thường, T không biết tài sản do K, N phạm tội mà có nên không xử lý.

Đối với Lê Văn N là đối tượng nghiện ma túy, vào ngày 20-01-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 02 năm kể từ ngày 24/12/2016. Đến ngày 22-3-2017 N bỏ trốn khỏi trại cai nghiện. Hiện N không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số: 102/QĐ-KSĐT ngày 06-9-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Mai Vũ K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, Điều 140; Điểm h, p, Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình

sự: Xử phạt bị cáo Mai Vũ K từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bản thân Mai Vũ K là người nghiện ma túy, K là bạn bè với anh Lê Trung Q, lợi dụng sự tin tưởng của Q khi đồng ý cho K mượn xe mô tô biển số 70L1 - 231.23 để sử dụng K đã mang xe đi thế chấp cho anh T lấy số tiền 2.000.000 đồng và tiêu xài hết. Công an thành phố TN đã thu hồi xe mô tô biển số 70L1 - 231.23 trả cho anh Q. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN, tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô hai bánh biển số 70L1 - 231.23 nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen bạc số máy 5C6J004250, số khung C6J0DY004246 có giá trị 12.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo K đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải việc đã làm; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Anh Q đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T không yêu cầu bị cáo K bồi thường 2.000.000 đồng nên ghi nhận.

[6] Vật chứng vụ án:

Xe mô tô hiệu Sirius biển số 70L1- 231.23 đã trả cho bị hại xong.

Đối với hành vi của Lê Văn N cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Vũ K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 140; Điều 33; Điểm h, p, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Mai Vũ K 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-6-2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị hại anh Lê Trung Q đã nhận lại xe mô tô biển số 70 L1-231.23, không yêu cầu bồi thường thêm.

Ghi nhận anh Trần Thanh T không yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Mai Vũ K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Bị cáo;
- THA-HS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đỗ Thị Hương

